

Số:

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 02 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai các khoản chi lương, chi bồi dưỡng chuyên môn, chi hội họp, hội thảo, chi tham quan học tập trong nước và nước ngoài; mức thu nhập hằng tháng của giáo viên và cán bộ quản lý (mức cao nhất, bình quân và thấp nhất); mức chi thường xuyên/1 học sinh; chi đầu tư xây dựng, sửa chữa, mua sắm trang thiết bị năm 2025 của Trường THPT Vũng Tàu.

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THPT VŨNG TÀU

Căn cứ Nghị định số 246/GD/NĐ ngày 09/12/1954 của Bộ Quốc Gia Giáo dục về việc thành lập trường Trung học Đệ nhất cấp Vũng Tàu nay là trường THPT Vũng Tàu;

Căn cứ Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Xét đề nghị của kế toán Trường THPT Vũng Tàu,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Trường Trung học phổ thông Vũng Tàu thực hiện công bố công khai các khoản chi lương, chi bồi dưỡng chuyên môn, chi hội họp, hội thảo, chi tham quan học tập trong nước và nước ngoài; mức thu nhập hằng tháng của giáo viên và cán bộ quản lý (mức cao nhất, bình quân và thấp nhất); mức chi thường xuyên/1 học sinh; chi đầu tư xây dựng, sửa chữa, mua sắm trang thiết bị năm 2025 của trường Trung học phổ thông (*Phụ lục đính kèm*)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Văn phòng, kế toán và các bộ phận có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Website trường THPT Vũng Tàu;
- Dán Bảng tin trường THPT Vũng Tàu;
- Lưu: VT, KT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Huệ

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG THPT VŨNG

PHỤ LỤC

Công bố công khai Chi tiền lương và thu nhập (lương, phụ cấp, lương tăng thêm và các khoản chi khác có tính chất như lương cho giáo viên, giảng viên, cán bộ quản lý, nhân viên,...); chi cơ sở vật chất và dịch vụ (chi mua sắm, duy tu sửa chữa, bảo dưỡng và vận hành cơ sở vật chất, trang thiết bị, thuê mướn các dịch vụ phục vụ trực tiếp cho hoạt động giáo dục, đào tạo, nghiên cứu, phát triển đội ngũ,...); chi hỗ trợ người học (học bổng, trợ cấp, hỗ trợ sinh hoạt, hoạt động phong trào, thi đua, khen thưởng,...);

chi khác năm 2025 của Trường THPT Vũng Tàu

(Đính kèm Quyết định số: /QĐ-THPTVT ngày 10/02/2026

của Trường THPT Vũng Tàu)

Số TT	Nội dung	Kinh phí	Ghi chú
A	Mức chi thường xuyên/1 học sinh	4.500.000	Theo định mức phân bổ theo NQ 09/2021/NQ-HĐND của HĐND tỉnh BR-VT (cũ)
B	Các khoản chi	27.725.363.280	
I	Kinh phí chi thường xuyên		
1	Các khoản chi lương, ngạch, bậc và các khoản đóng góp	21.555.539.731	
2	Tiền công trả cho vị trí lao động tx theo hợp đồng	256.271.700	
3	Chi phụ cấp lương		
4	Chi tham quan học tập trong nước		
5	Chi xây dựng		
6	Chi sửa chữa		
7	Chi mua sắm trang thiết bị		
8	Chi hoạt động chuyên môn	1.563.551.849	
9	Chi lập quỹ	4.350.000.000	
II	Kinh phí chi không thường xuyên	17.232.706.879	
1	- Kinh phí dạy tiếng Anh tăng tiết theo Nghị quyết số 123/2019/NQ-HĐND	179.685.000	
2	- Kinh phí trợ cấp tết Nguyên đán Ất Ty năm 2025	366.300.000	
3	- Kinh phí hỗ trợ Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 27/3/2025 của HĐND	222.000.000	
4	- Kinh phí thực hiện miễn, giảm học phí		

Số TT	Nội dung	Kinh phí	Ghi chú
5	- Kinh phí hỗ trợ chi phí học tập	3.450.000	
6	- Kinh phí bổ sung theo NQ109	1.350.000	
7	- Kinh phí hỗ trợ học phí HKII năm học 2024-2025	1.033.200.000	
8	- Kinh phí hỗ trợ học phí HKI năm học 2025-2026 theo NQ 41/2025/NQ-HĐND ngày 29/9/2025 của HĐND thành phố	842.760.000	
9	- Kinh phí chính sách an ninh quốc phòng Thông tư: 15/2015/TTLT-BGDĐT-BLĐT BXH-BQP-BCA-BNV-BTC ngày 16/7/2015	15.370.000	
10	- Kinh phí chi trả phụ cấp ưu đãi giảng dạy người khuyết tật	46.443.840	
11	- Kinh phí nghỉ hưu trước tuổi do tinh giản biên chế theo NĐ 29/2023/NĐ-CP ngày 03/6/2023 của Chính phủ	508.662.180	
12	- Kinh phí chăm sóc cây xanh	244.582.000	
13	- Kinh phí mua sắm, sửa chữa, bảo dưỡng CSVC trường THPT Vũng Tàu	5.061.297.841	
14	- Kinh phí tiền thưởng theo NĐ 73/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ	1.263.653.673	
15	- Kinh phí thu nhập tăng thêm quý theo NQ 27/2025/NQ-HĐND ngày 28/8/2025 của HĐND thành phố	7.443.952.345	
III	Kinh phí chi năm 2025 = (I)+(II)	44.958.070.159	

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 02 năm 2026

Thủ trưởng đơn vị

Nguyễn Thị Huế